

Số: /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH**Về việc giải quyết khiếu nại của Mouser Electronics, Inc.
(Lần hai)****BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14 tháng 6 năm 2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16 tháng 6 năm 2022 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026, Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2026 và Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét Đơn khiếu nại lần hai đề ngày 05/8/2025 của Mouser Electronics, Inc. (địa chỉ: 1000 N. Main Street, Mansfield TX 76063, the United States), do Công ty TNHH Đại tín và Liên danh (địa chỉ: Nhà 8.34, Khai Sơn Town, Đường Nguyễn Gia Bông, Phường Bồ Đề, TP. Hà Nội) đại diện theo ủy quyền;

Theo báo cáo của Văn phòng Bộ tại văn bản số 2098/BC-VP ngày 22 tháng 6 năm 2026 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại Mouser Electronics, Inc. với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại:

1. Ngày 04/9/2020, Cục Sở hữu trí tuệ (Cục SHTT) có Công văn số 42317/SHTT-NH về kết quả thẩm định nội dung Đơn đăng ký nhãn hiệu (ĐKNH) số 4-2018-25490 (Công văn số 42317/SHTT-NH), trong đó dự định từ chối bảo hộ

toàn bộ nhãn hiệu và hàng hóa, dịch vụ đăng ký thuộc nhóm 09 và nhóm 35 vì Nhãn hiệu đăng ký “DESIGN CHAIN TO SUPPLY CHAIN” mang tính mô tả và không có khả năng phân biệt đối với các hàng hóa, dịch vụ thuộc nhóm 09 và nhóm 35, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ.

Căn cứ kết quả thẩm định nội dung và Công văn trả lời của chủ đơn, ngày 16/6/2021, Cục trưởng Cục SHTT đã ban hành Quyết định số 48937/QĐ-SHTT về việc từ chối cấp GCNĐKNH đối với Đơn ĐKNH nêu trên (Quyết định số 48937/QĐ-SHTT), trong đó giữ nguyên ý kiến đã nêu trong Công văn số 42317/SHTT-NH.

Ngày 05/8/2025, Bộ KH&CN nhận được Đơn khiếu nại lần hai đề ngày 05/8/2025 của Mouser Electronics, Inc., do Công ty TNHH Đại tín và Liên danh đại diện theo ủy quyền, đối với Quyết định số 48937/QĐ-SHTT.

2. Nội dung khiếu nại: đề nghị xem xét hủy bỏ Quyết định số 48937/QĐ-SHTT và chấp nhận bảo hộ Nhãn hiệu đăng ký theo Đơn ĐKNH số 4-2018-25490.

3. Lập luận của người khiếu nại:

- Nhãn hiệu đăng ký là một cụm từ được cấu tạo bởi danh từ “DESIGN”, “CHAIN”, giới từ “TO” ở giữa và hai danh từ phía sau “SUPPLY” và “CHAIN”, là một cụm từ mới do chủ đơn ghép các từ lại với nhau và không phải là câu/cụm từ hoàn chỉnh thông thường trong tiếng Anh. Do đó, khi xem xét ý nghĩa của nhãn hiệu đăng ký, cần xem xét đến ý nghĩa của từng từ độc lập trong nhãn hiệu, cụ thể là, “DESIGN” là từ được dùng với các nghĩa như “bản thiết kế, bản phác thảo, phác họa, đồ án, kiểu dáng, ý định, dự định, kế hoạch, kiểu, mẫu...” “CHAIN” là từ thường được dùng với các nghĩa như “dây, xích, chuỗi, thước dây”, “TO” là từ được dùng với các nghĩa như “theo hướng, cho đến”, “SUPPLY” là từ được dùng với các nghĩa như “sự cung cấp, sự tiếp tế, nguồn cung cấp, quân nhu...”. Mặc dù các từ “DESIGN”, “CHAIN”, “TO” và “SUPPLY” đều có nghĩa nhưng khi kết hợp lại với nhau thì cụm từ “DESIGN CHAIN TO SUPPLY CHAIN” lại không mang một ý nghĩa cụ thể và cũng không mô tả trực tiếp các hàng hóa/dịch vụ thuộc Nhóm 09, 35 theo Đơn đăng ký nhãn hiệu số 4-2018-25490. Nhãn hiệu đăng ký cần được xem xét là nhãn hiệu có khả năng phân biệt nhờ sự kết hợp của các từ ngữ ngắn gọn, sáng tạo, có vần điệu và gây được ấn tượng đối với người tiêu dùng. Ngoài ra, cần xem xét dưới góc độ của người tiêu dùng: tỷ lệ bao nhiêu người tiêu dùng Việt Nam có thể nắm bắt được nghĩa của từng từ tiếng Anh “DESIGN”, “CHAIN”, “TO” và “SUPPLY” và sau đó ghép chúng để liên tưởng về tính năng hàng hóa/dịch vụ. Người khiếu nại cho rằng ý kiến đánh giá của Cục SHTT là chưa đứng về phía người tiêu dùng (đối tượng hướng tới của mọi nhãn hiệu), không thỏa đáng và không sát với thực tế cuộc sống.

- Nhãn hiệu “DESIGN CHAIN TO SUPPLY CHAIN” đã được bảo hộ tại ít nhất 17 quốc gia/vùng lãnh thổ ngoài Việt Nam, bao gồm: Chile, Indonesia, Malaysia, Canada, Philippines, Uruguay, Vương quốc Anh, Thụy Sĩ, Hoa Kỳ, Na Uy, Liên minh Châu Âu, Mexico, Israel, Brazil, Hàn Quốc, New Zealand và Singapore. Có thể thấy các cơ quan đăng ký tại các quốc gia/vùng lãnh thổ nêu trên có chung nhận định Nhãn hiệu đăng ký có khả năng phân biệt và đáp ứng

điều kiện bảo hộ (đặc biệt là tại các quốc gia sử dụng tiếng Anh là ngôn ngữ chính như Vương quốc Anh, Singapore, Hoa Kỳ). Đây là cơ sở tham khảo tin cậy khi xem xét chấp thuận bảo hộ nhãn hiệu tại Việt Nam.

- Người khiếu nại liệt kê danh sách 16 nhãn hiệu có sự tương tự nhất định với Nhãn hiệu đăng ký, là các câu slogan, đã được bảo hộ tại Việt Nam. Quá trình thẩm định nhãn hiệu cần bảo đảm sự bình đẳng, công bằng giữa các chủ đơn.

- Nhãn hiệu đăng ký đã đạt được khả năng phân biệt thông qua thực tế sử dụng. Mouser Electronics, Inc. được thành lập từ năm 1964, là một công ty con của TTI, Inc., hoạt động trong lĩnh vực phân phối linh kiện bán dẫn và linh kiện điện tử được ủy quyền. Tại Việt Nam, Mouser Electronics, Inc. đã thành lập Công ty TNHH Mouser Electronics Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh từ đầu năm 2019 và quảng bá sản phẩm thông qua các nền tảng trực tuyến như Facebook, Instagram, X, YouTube, LinkedIn. Nhãn hiệu đăng ký là một câu khẩu hiệu ra đời từ ngày 10/11/2014 khi Mouser Electronics, Inc. và TTI, Inc. hợp tác tại triển lãm Electronica. Nhãn hiệu mang ý kiến nhấn mạnh chuỗi giá trị toàn diện mà Mouser Electronics, Inc. và TTI, Inc. cùng cung cấp hướng đến xây dựng một hệ sinh thái phân phối khép kín. Việc gắn Nhãn hiệu đăng ký trên bao bì sản phẩm, tài liệu thương mại, hướng dẫn sử dụng, website và hệ thống phân phối toàn cầu cho thấy nhãn hiệu đã đạt được khả năng phân biệt trên thực tế, đáp ứng đủ điều kiện bảo hộ theo quy định của pháp luật.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người đã giải quyết khiếu nại lần đầu:

Ngày 16/9/2021, Mouser Electronics, Inc., do Công ty TNHH Đại tín và Liên danh đại diện theo ủy quyền, đã nộp Đơn khiếu nại đối với Quyết định số 48937/QĐ-SHTT, đề nghị chấp thuận bảo hộ cho Nhãn hiệu đăng ký.

Ngày 23/6/2025, Cục SHTT đã ban hành Quyết định số 116663/QĐ-SHTT_{IP} về việc giải quyết khiếu nại của Mouser Electronics, Inc. (lần đầu) (Quyết định số 116663/QĐ-SHTT_{IP}), theo đó quyết định giữ nguyên nội dung Quyết định số 48937/QĐ-SHTT (từ chối bảo hộ nhãn hiệu đăng ký cho các hàng hóa, dịch vụ thuộc nhóm 09 và 35) với nhận định, đánh giá:

- Nhãn hiệu đăng ký “DESIGN CHAIN TO SUPPLY CHAIN” được trình bày thành hai dòng, “DESIGN CHAIN TO SUPPLY” ở dòng trên và “CHAIN” ở dòng dưới, trong đó từ “chain” trong tiếng Anh có nghĩa là “chuỗi, xích, mạch”, tổng thể nhãn hiệu được tạm dịch là “mạch thiết kế để cung cấp mạch” hoặc “thiết kế mạch để cung cấp mạch”. Do đó, nhãn hiệu đăng ký được coi là dấu hiệu mang tính mô tả đối với các hàng hóa/dịch vụ đăng ký thuộc nhóm 09 và 35. Ngoài ra, việc nhãn hiệu đăng ký được chấp nhận bảo hộ tại nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới và các ví dụ được nêu trong đơn khiếu nại chỉ mang tính tham khảo và không thuộc phạm vi giải quyết của đơn khiếu nại này.

- Tổng hợp các nhận định và đánh giá nêu trên, Cục SHTT thấy rằng nhãn hiệu đăng ký “DESIGN CHAIN TO SUPPLY CHAIN” bị coi là không có khả năng phân biệt theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ.

III. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại:

Trên cơ sở xem xét, đánh giá các căn cứ Cục trưởng Cục SHTT ban hành Quyết định số 48937/QĐ-SHTT và Quyết định số 116663/QĐ-SHTT_{IP} về việc giải quyết khiếu nại của Mouser Electronics, Inc. (lần đầu), các căn cứ đại diện người khiếu nại cung cấp, trình bày, kết quả xác minh khiếu nại như sau:

- Ghi nhận quan điểm của Cục SHTT về việc Nhãn hiệu đăng ký có thể được hiểu là “từ chuỗi thiết kế đến chuỗi cung ứng” hoặc “chuỗi thiết kế đến chuỗi cung ứng”, có liên hệ trực tiếp với danh mục dịch vụ đăng ký nhóm 35. Có căn cứ xem xét bảo hộ Nhãn hiệu đăng ký đối với các hàng hóa nhóm 09.

- Thông tin, tài liệu do người khiếu nại cung cấp không đủ cơ sở để chứng minh Nhãn hiệu đăng ký đạt được khả năng phân biệt thông qua quá trình sử dụng tại thị trường Việt Nam đến trước thời điểm nộp đơn ĐKNH số 4-2018-25490.

- Cục Sở hữu trí tuệ từ chối bảo hộ Nhãn hiệu đăng ký “DESIGN CHAIN TO SUPPLY CHAIN” cho các dịch vụ thuộc nhóm 35 theo Đơn ĐKNH số 4-2018-25490 tại Việt Nam căn cứ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ là có cơ sở.

IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 09/6/2026, Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức đối thoại với người khiếu nại (Mouser Electronics, Inc., do Công ty TNHH Đại tín và Liên danh đại diện theo ủy quyền) và đại diện người bị khiếu nại (Cục SHTT). Tại buổi đối thoại:

- Công ty TNHH Đại tín và Liên danh:

- + Giữ nguyên các lập luận như tại Đơn khiếu nại lần hai tại Bộ Khoa học và Công nghệ, về việc Nhãn hiệu không mô tả trực tiếp cho hàng hóa, dịch vụ thuộc Nhóm 09, 35; và Nhãn hiệu đã được bảo hộ tại nhiều quốc gia sử dụng tiếng Anh là ngôn ngữ chính thức và áp dụng quy tắc thẩm định tuyệt đối.

- + Bổ sung thêm các tiền lệ có tính chất tương tự đã được bảo hộ tại Việt Nam.

- Cục Sở hữu trí tuệ:

- + Nhãn hiệu “DESIGN CHAIN TO SUPPLY CHAIN” là dấu hiệu chữ tiếng Anh, gồm các yếu tố “DESIGN”, “CHAIN”, “TO”, “SUPPLY”, trong đó “design” thường được hiểu là thiết kế, “supply” là cung ứng/cung cấp, “chain” là chuỗi/hệ thống liên kết, còn “supply chain” là thuật ngữ phổ biến, được hiểu là chuỗi cung ứng. Do đó, đối với người tiêu dùng Việt Nam có liên quan, dấu hiệu này có thể được hiểu là “từ chuỗi thiết kế đến chuỗi cung ứng” hoặc “chuỗi thiết kế đến chuỗi cung ứng”.

- + Cách hiểu nêu trên có liên hệ trực tiếp với danh mục hàng hóa, dịch vụ đăng ký, đặc biệt là đối với dịch vụ nhóm 35. Đối với hàng hóa nhóm 09 là linh kiện điện tử và các thiết bị điện, điện tử, dấu hiệu mặc dù không mô tả trực tiếp nhưng có thể gợi đến quá trình thiết kế, lựa chọn, phát triển, tích hợp linh kiện. Đối với dịch vụ nhóm 35 là dịch vụ phân phối, đặt hàng qua catalog, thương mại điện tử, bán buôn, bán lẻ trực tuyến linh kiện điện tử, dấu hiệu gợi trực tiếp đến chuỗi cung ứng, chuỗi phân phối, hoạt động đặt hàng và cung cấp linh kiện điện tử. Vì vậy, nhãn hiệu không được tiếp nhận chủ yếu như dấu hiệu chỉ dẫn nguồn

gốc thương mại, mà là thông điệp mô tả phạm vi, nội dung và mô hình cung cấp hàng hóa, dịch vụ.

+ Lập luận của người khiếu nại cho rằng cụm từ này không phải là một câu hoàn chỉnh trong tiếng Anh nên không mô tả trực tiếp là chưa đủ cơ sở. Một dấu hiệu không nhất thiết phải là câu hoàn chỉnh mới bị coi là mô tả; nếu khi đặt trong quan hệ với hàng hóa, dịch vụ đăng ký, dấu hiệu truyền tải thông tin về đặc tính, công dụng, phạm vi, đối tượng hoặc phương thức cung cấp hàng hóa, dịch vụ thì vẫn thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ.

+ Việc nhãn hiệu đã được bảo hộ tại một số quốc gia, vùng lãnh thổ khác và việc người khiếu nại viện dẫn các nhãn hiệu dạng khẩu hiệu đã được bảo hộ tại Việt Nam chỉ có giá trị tham khảo, không phải là căn cứ quyết định để chấp thuận bảo hộ nhãn hiệu đang xem xét. Mỗi nhãn hiệu phải được đánh giá độc lập trên cơ sở dấu hiệu cụ thể, danh mục hàng hóa, dịch vụ cụ thể và nhận thức của người tiêu dùng có liên quan tại Việt Nam.

+ Đối với lập luận về khả năng phân biệt thông qua sử dụng, các tài liệu do người khiếu nại cung cấp chủ yếu thể hiện lịch sử hoạt động, quy mô kinh doanh và uy tín thương mại của Mouser Electronics, Inc., chưa chứng minh trực tiếp rằng dấu hiệu “DESIGN CHAIN TO SUPPLY CHAIN” đã được sử dụng tại Việt Nam với chức năng nhãn hiệu và được người tiêu dùng Việt Nam biết đến rộng rãi trước ngày nộp đơn là ngày 31/7/2018. Thông tin về việc thành lập Công ty TNHH Mouser Electronics Việt Nam từ năm 2019 là sau ngày nộp đơn, nên không đủ chứng minh khả năng phân biệt đạt được trước thời điểm nộp đơn.

- Từ các phân tích nêu trên, có đủ cơ sở kết luận Nhãn hiệu đăng ký có tính mô tả, liên hệ trực tiếp với danh mục dịch vụ đăng ký nhóm 35, không đáp ứng điều kiện bảo hộ theo điểm c khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ; tuy nhiên chưa có đủ cơ sở để kết luận dấu hiệu mô tả trực tiếp hàng hóa. Dấu hiệu thiên về việc truyền tải một thông điệp hoặc chuỗi giá trị kinh doanh hơn là mô tả bản thân các linh kiện, thiết bị điện tử.

- Sau khi trao đổi, thảo luận, phân tích, đánh giá các tình tiết, thông tin, tài liệu liên quan, các bên tham gia đối thoại thống nhất giải quyết khiếu nại theo hướng: Chấp thuận một phần khiếu nại của Mouser Electronics, Inc., cụ thể: Nhãn hiệu đăng ký theo Đơn ĐKNH số 4-2018-25490 có thể được xem xét bảo hộ cho các hàng hóa đăng ký thuộc nhóm 09; bị từ chối bảo hộ cho các dịch vụ đăng ký thuộc nhóm 35 căn cứ điểm c khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ.

V. Kết luận:

- Cục SHTT từ chối bảo hộ Nhãn hiệu đăng ký “DESIGN CHAIN TO SUPPLY CHAIN” đối với hàng hóa đăng ký thuộc nhóm 09 là chưa phù hợp. Chấp thuận một phần khiếu nại của Mouser Electronics, Inc.: Nhãn hiệu đăng ký theo Đơn ĐKNH số 4-2018-25490 có thể được xem xét bảo hộ cho các hàng hóa đăng ký thuộc nhóm 09.

- Cục Sở hữu trí tuệ từ chối bảo hộ Nhãn hiệu đăng ký “DESIGN CHAIN TO SUPPLY CHAIN” cho các dịch vụ thuộc nhóm 35 theo Đơn ĐKNH số 4-2018-

25490 tại Việt Nam căn cứ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009 và Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 là có cơ sở. Không chấp thuận khiếu nại của Mouser Electronics, Inc. về việc đề nghị bảo hộ Nhãn hiệu đăng ký cho các dịch vụ đăng ký thuộc nhóm 35.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Yêu cầu Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ hủy bỏ một phần Quyết định số 48937/QĐ-SHTT ngày 16/6/2021 về việc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu đối với Đơn đăng ký nhãn hiệu số 4-2018-25490, đối với nội dung liên quan đến việc từ chối bảo hộ nhãn hiệu cho các hàng hóa thuộc nhóm 09.

Yêu cầu Mouser Electronics, Inc., cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các nội dung không bị hủy bỏ tại Quyết định số 48937/QĐ-SHTT ngày 16/6/2021 của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 2. Yêu cầu Cục Sở hữu trí tuệ thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ để xem xét bảo hộ nhãn hiệu cho các hàng hóa đăng ký thuộc nhóm 09 theo Đơn đăng ký nhãn hiệu số 4-2018-25490.

Điều 3. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu Mouser Electronics, Inc. không đồng ý với việc giải quyết khiếu nại của Bộ Khoa học và Công nghệ thì Mouser Electronics, Inc. có quyền khởi kiện Bộ Khoa học và Công nghệ tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ, Mouser Electronics, Inc. (qua Công ty TNHH Đại tín và Liên danh) và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Bùi Hoàng Phương;
- Thanh tra Chính phủ (để biết);
- Cục SHTT (để đăng công báo SHCN);
- Trung tâm Truyền thông KH&CN (để đăng tải trên Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, VP, HS (3).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Bùi Hoàng Phương